

TÒA ÁN NHÂN DÂN
H1ỆN N TỈNH NINH
THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 15/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN H1ỆN N, TỈNH NINH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Thủy.

2. Ông Nguyễn Văn Thường.

-Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quen –Thư ký Tòa án nhân dân H1ện N, tỉnh Ninh Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H1ện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Muộn –Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân H1ện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2022/HSST ngày 16/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật Tấn K (Tên gọi khác: Queo) -sinh năm 1989, tại Ninh Thuận; Nơi thường trú: Khu phố x, thị trấn P, H1ện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ sắt, nhôm; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết); con bà Nguyễn Thị Trúc L; Vợ: Huỳnh Thị M, sinh năm 1989; Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi trú (có mặt tại phiên tòa).

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K (bị cáo thuộc hộ cận nghèo): Ông Lê Xuân L, sinh năm 1973 –Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

-Người bị hại: Bà Trần Thị C (Tên gọi khác: Đỏ) -sinh năm 1978 (có mặt). Trú tại: Khu phố y, thị trấn P, H1ện N, tỉnh Ninh Thuận;

-Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị H (tên gọi khác: Trắng), sinh năm: 1975 (có mặt).

2. Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1968 (có mặt).

3. Ông Lê Xuân H1 -sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Khu phố x, thị trấn P, H1ện N, tỉnh Ninh Thuận;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/6/2022, Nguyễn Nhật Tấn K đã dùng búa gỗ làm hư hỏng hàng gạch xây để tránh nước tràn vào nhà bà Trần Thị H sát với nhà K, vì hàng gạch xây lấn ra đường đi chung làm vướng đường đi của người dân trong khu phố. Thấy vậy bà H gọi điện thoại cho em gái là bà Trần Thị C đến can ngăn. Bà H đến Công an thị trấn P trình báo, còn bà C đứng cãi nhau với K. Trong lúc cãi nhau, bà C dùng gạch đập vào đầu của K, bị đánh K liền nhặt 01 cục gạch cầm tay phải đứng đối diện cách khoảng 60cm vung lên đập từ trên xuống trúng đầu bà C gây thương tích. Bà C được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, đến ngày 24/6/2022 thì bà C xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 144/TgT, ngày 21/7/2022 của Trung tâm giám định Y KH -Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thị C là 06%.

Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

Về dân sự: Bà Trần Thị C yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền tàu xe đi tái khám là 8.031.000 đồng, tiền mất thu nhập không lao động được trong 05 ngày nằm viện là 1.500.000 đồng, Tổng cộng 9.531.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát H1ện N đã truy tố Nguyễn Nhật Tấn K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát H1ện N vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an H1ện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân H1ện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ

20 phút ngày 20/6/2022, trong lúc cãi nhau, do bức tức vì bị bà Trần Thị C dùng gạch đánh trước nên bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K liền nhặt 01 cục gạch cầm tay phải đứng đối diện cách khoảng 60cm vung lên cao đập từ trên xuống trúng đầu của bà C gây thương tích 06%. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát H1ện N truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự. Vì không kiềm chế được bản thân nên bị cáo có hành vi cố ý gây thương tích cho bà C. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm do chính hành vi, hậu quả bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục răn đe.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình và bị hại có một phần lỗi. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.000.000đồng để khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX sẽ xem xét áp dụng Điều 65 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Trần Thị C yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền tàu xe đi tái khám và tiền mất thu nhập không lao động được trong 05 ngày nằm viện tổng cộng 9.531.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000^d bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự H1ện N theo biên lai số 0002153 ngày 07/10/2022 để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát H1ện N về việc định tội, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại phiên tòa. HĐXX xét thấy là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[7] Ý kiến của Trợ giúp pháp lý đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo đồng ý với ý kiến tranh luận của Trợ giúp pháp lý, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] *Về án phí:* Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo được Cơ quan có thẩm quyền xác nhận nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

2.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K (Tên gọi khác: Queo) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3.Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K (Tên gọi khác: Queo), **06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K (Tên gọi khác: Queo), cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, H1ện N, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại Trần Thị C số tiền 9.531.000 đồng (Chín triệu, năm trăm ba mươi một ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000^d (một triệu đồng) mà bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự H1ện N, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai số 0002153 ngày 07/10/2022 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

5.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Nhật Tấn K được miễn nộp toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại -quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/12/2022).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND H1ện N;
- Công an H1ện N;
- Chi cục THADS H1ện N;
- UBND TT.P-N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy